

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Vận và ông Lương Văn Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Nhật Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Bé Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1982 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Văn Đ, sinh năm 1947 và bà Tô Thị C, sinh năm 1956; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:

- Ông Hoàng Văn H1; vắng mặt.
- Bà Bé Thị S; vắng mặt.
- Ông Hoàng Văn H2; có mặt.
- Bà Nông Thị B; vắng mặt.

Đều cư trú tại: Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Hoàng Văn H1, bà Bé Thị S và bà Nông Thị B: Ông Hoàng Văn H2 (Hợp đồng uỷ quyền đã chứng thực ngày 22/11/2024).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Tô Thị C; nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/6/2024, Công an xã Sàn Viên, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận Đơn tố giác của ông Hoàng Văn H2 với nội dung: Trong các ngày từ 02/6/2024 đến ngày 04/6/2024, Bé Văn H và Tô Thị C đến đồi N, thôn N, xã S nhổ cây Keo của gia đình ông Hoàng Văn H2 với số lượng khoảng 5.000 (năm nghìn) cây Keo con. Sau khi tiếp nhận tố giác, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và thực hiện các biện pháp điều tra, xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Thửa đất số 250, diện tích 130.000m², tờ bản đồ địa chính số 01 xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vào sổ cấp GCNQSDĐ số: 00007QSDĐ-UB, ngày 29/12/2000 cho ông Hoàng Văn H1, mục đích sử dụng đất lâm nghiệp, thuộc khu đồi N, Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, đối chiếu với bản đồ hiện trạng rừng năm 2022 xã S, huyện L là thuộc lô 250, khoảnh 15, tiểu khu 424, đất lâm nghiệp đứng trên ông Hoàng Văn H1 quản lý (sổ lâm bạ thể hiện quy chủ ông Hoàng Văn H1), đối chiếu với bản đồ địa chính tỷ (đo đạc năm 2008-2009) là thửa đất số 701, tờ bản đồ số 239 bản đồ địa chính xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (quy chủ đứng tên ông Hoàng Văn H2) và gia đình đã trồng cây Thông từ năm 2001.

Năm 2023, Hoàng Văn H2 tiến hành khai thác cây Thông trên toàn bộ diện tích đã trồng cây. Khoảng đầu tháng 02/2024, Bé Văn H đến nhà Hoàng Văn H2 và đề nghị trong thời gian tới nếu có trồng cây tại thửa đất nêu trên thì trồng cách xa bờ ruộng của gia đình Bé Văn H để đảm bảo canh tác lúa không bị ảnh hưởng.

Đầu tháng 4/2024, Hoàng Văn H2 trồng cây Keo trên diện tích vừa khai thác cây Thông, khoảng cách từ cây gần nhất đến bờ ruộng gia đình Bé Văn H là khoảng 19m (mười chín mét). Khoảng giữa tháng 5/2024, Bé Văn H gọi điện cho Hoàng Văn H2 và nói việc trồng cây của Hoàng Văn H2 là quá gần ruộng nhà Bé Văn H và yêu cầu Hoàng Văn H2 trong thời gian 10 (mười) ngày phải tự chuyển các cây Keo trồng gần ruộng nhà Bé Văn H đi chỗ khác nếu không Bé Văn H sẽ tự đi nhổ cây; Hoàng Văn H2 không đồng ý với yêu cầu của Bé Văn H vẫn giữ nguyên các cây Keo tại vị trí đã trồng. Sau đó, Bé Văn H đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi nhổ, chặt cây Keo tại khu vực đồi của ông Hoàng Văn H2 ba lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2024 (do đã hết thời hạn yêu cầu thực hiện việc chuyển cây) nên Bé Văn H một mình đi từ nhà đến khu vực đồi N thuộc Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra xem Hoàng Văn H2 đã di chuyển cây chưa, khi đi Bé Văn H cầm theo 01 (một) con dao quắm lấy từ bếp của gia đình, đến nơi thấy cây Keo vẫn còn nguyên hiện trạng chưa di dời, Bé Văn H nảy sinh ý định và dùng

tay nhổ các cây Keo của Hoàng Văn H2 trồng, một số chỗ Bé Văn H dùng dao chặt qua gốc phần sát mặt đất của cây, thời điểm nhổ các cây vẫn có lá xanh và còn sống, khi nhổ cây Bé Văn H vứt các cây ở nhiều chỗ khác nhau, vị trí nhổ cây là khu vực đầu tiên tính từ bên trong khe ruộng về hướng thôn N, do số lượng cây nhiều không thể nhổ hết trong một ngày nên đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Bé Văn H đi về nhà để ngày hôm sau tiếp tục nhổ.

Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03/6/2024, Bé Văn H cùng với mẹ đẻ là bà Tô Thị C đi từ nhà đến khu vực đồi N thuộc Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, đến nơi Bé Văn H và bà Tô Thị C dùng tay để nhổ các cây Keo của ông Hoàng Văn H2 trồng, thời điểm nhổ các cây vẫn có lá xanh và còn sống, khi nhổ cây Bé Văn H và Tô Thị C vứt các cây ở nhiều chỗ khác nhau, vị trí nhổ cây là khu vực phía ngoài với vị trí nhổ cây ngày 02/6/2024 về hướng thôn N, đến khoảng 09 giờ 30 phút Bé Văn H và Tô Thị C về nhà.

Lần thứ ba: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/6/2024, Bé Văn H một mình đi từ nhà đến khu vực đồi N thuộc Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn dùng tay để nhổ các cây Keo của ông Hoàng Văn H2 trồng tại khu vực phía trên dãy ruộng của nhà Bé Văn H, thời điểm nhổ các cây vẫn có lá xanh và còn sống, khi nhổ cây Bé Văn H vứt các cây ở nhiều chỗ khác nhau, vị trí nhổ cây là khu vực tiếp giáp với vị trí nhổ cây ngày 03/6/2024 về hướng thôn N, đến khoảng 15 giờ 30 phút do khu vực có cây Keo gần với ruộng nhà Bé Văn H đã nhổ hết nên Bé Văn H không tiếp tục nhổ nữa mà đi về nhà.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là tại khu đồi N thuộc Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Hiện trường cụ thể được xác định tại thửa đất số 701, tờ bản đồ số 239 bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1.000 xã S (đo đạc năm 2008-2009), đối chiếu với bản đồ địa chính tỷ lệ 1/10.000 xã S là thửa đất số 250, diện tích 130.000m², tờ bản đồ địa chính số 01 xã S, đối chiếu với bản đồ hiện trạng rừng năm 2022 xã S là thuộc lô 250, khoảnh 15, tiểu khu 424. Phía Bắc tiếp giáp với đường đất tự mở để khai thác cây và nằm trong lô 250; phía Nam tiếp giáp với dãy ruộng của ông Bé Văn Đ; phía Tây và phía Đông tiếp giáp và nằm trong lô 250. Tổng diện tích đất có cây Keo bị nhổ đo bằng máy định vị GPS map 64, có diện tích là 7.301,3m² (bảy nghìn ba trăm linh một phẩy ba mét vuông). Tổng số cây Keo bị thiệt hại là 2.846 (hai nghìn, tám trăm, bốn mươi sáu) cây Keo hom có đặc điểm: Cao từ 20cm-25cm, đường kính gốc từ 0,2cm-0,3cm. Cụ thể hiện trường được chia ra làm 03 khu vực:

Khu vực thứ nhất được đánh dấu vị trí số 1 trên sơ đồ xác định là vị trí Bé Văn H một mình nhổ cây Keo vào ngày 02/6/2024 là khu vực đầu tiên tính từ khe ra ngoài, có diện tích là 1.885m² (một nghìn tám trăm tám mươi năm mét vuông), phát hiện có 800 (tám trăm) hố trồng có kích thước khác nhau khoảng từ 25cm x 25 cm trở lên, bề mặt hố thấp hơn bề mặt trên của mặt đất, ở giữa có một khoảng lõm hình trụ có đường kính 10cm, độ sâu khoảng 05cm đến 10 cm, các hố trồng cây hàng cách hàng, hố cách hố khoảng 1,5m trở lên, nhiều hố đã bị bùn đất lấp không còn cây trong hố, trên hiện trường phát hiện nhiều túi bầu bằng nilon, bên trong còn đất và gốc cây Keo con đã chết nằm rải rác trên toàn bộ diện tích bị nhổ.

Khu vực thứ hai được đánh dấu vị trí số 2 trên sơ đồ là khu vực liền kề với vị trí số 1 xác định là nơi Bé Văn H và bà Tô Thị C cùng nhau nhổ, chặt cây Keo vào ngày 03/6/2024 có diện tích là 3.256,8m² (ba nghìn hai trăm năm mươi sáu phẩy tám mét vuông), phát hiện có 1.157 (một nghìn một trăm năm mươi bảy) hố trồng có kích thước khác nhau khoảng từ 25cm x 25 cm trở lên, bề mặt hố thấp hơn bề mặt trên của mặt đất, ở giữa có một khoảng trống lõm hình trụ có đường kính 10cm, độ sâu khoảng 05cm đến 10 cm, các hố trồng cây hàng cách hàng, hố cách hố khoảng 1,5m trở lên, nhiều hố đã bị bùn đất lấp không còn cây trong hố, trên hiện trường phát hiện nhiều túi bầu bằng nilon, bên trong còn đất và gốc cây Keo con đã chết nằm rải rác trên toàn bộ diện tích bị nhổ.

Khu vực thứ ba được đánh dấu vị trí số 3 trên sơ đồ là khu vực liền kề với vị trí số 2 xác định là nơi Bé Văn H một mình nhổ, chặt cây Keo vào ngày 04/6/2024 có diện tích là 2.159,5m² (hai nghìn một trăm năm mươi chín phẩy năm mét vuông), phát hiện có 889 (tám trăm tám mươi chín) hố trồng có kích thước khác nhau khoảng từ 25cm x 25 cm trở lên, bề mặt hố thấp hơn bề mặt trên của mặt đất, ở giữa có một khoảng trống lõm hình trụ có đường kính 10cm, độ sâu khoảng 05cm đến 10 cm, các hố trồng cây hàng cách hàng, hố cách hố khoảng 1,5m trở lên, nhiều hố đã bị bùn đất lấp không còn cây trong hố, trên hiện trường phát hiện nhiều túi bầu bằng nilon, bên trong còn đất và gốc cây Keo con đã chết nằm rải rác trên toàn bộ diện tích bị nhổ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kết luận giá trị các cây Keo bị thiệt hại như sau: 800 cây Keo hom, quy cách bầu 7x12cm; cao từ 20cm-25cm; đường kính gốc 0,2cm - 0,3cm tại khu vực số 01 trên diện tích: 1.885m² là: 1.120.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng); 1.157 cây Keo hom, quy cách bầu 7x12cm; cao từ 20cm - 25cm; đường kính gốc 0,2cm-0,3cm tại khu vực số 02 trên diện tích: 3.256,8m² là: 1.619.800 đồng (một triệu sáu trăm mười chín nghìn tám trăm đồng); 889 cây Keo hom, quy cách bầu 7x12cm; cao từ 20cm-25cm; đường kính gốc 0,2cm-0,3cm tại khu vực số 03 trên diện tích: 2.159,5m² là: 1.244.600 đồng (một triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm đồng). Tổng giá trị tài sản của 2.846 cây Keo hom là 3.984.400 đồng (ba triệu chín trăm tám mươi tư nghìn bốn trăm đồng).

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) con dao quắm bằng kim loại có cán liền lưỡi, mũi dao quắm, màu sẫm có tổng chiều dài: 31,5cm; bản rộng nhất của lưỡi dao 04cm; phần chuôi dao có chiều dài và đường kính: 10cm x 03cm; 03 (ba) bầu cây keo (quy cách bầu 07x12cm) bọc nilon màu đen, bên trong còn đất và gốc cây keo đã chết.

Về dân sự: Ngày 28/11/2024, Bé Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện theo uỷ quyền của bị hại là ông Hoàng Văn H2 số tiền 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) là tổng tất cả các khoản chi phí do Hoàng Văn H2 yêu cầu. Hoàng Văn H2 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bé Văn H.

Đối với Tô Thị C ngày 03/6/2024, đã trực tiếp thực hiện hành vi nhổ cây Keo cùng với Bé Văn H trên diện tích: 3.256,8m², với 1.157 cây Keo bị thiệt hại có giá trị là 1.619.800 đồng (một triệu sáu trăm mười chín nghìn tám trăm đồng) dưới mức truy cứu

trách nhiệm hình sự; các ngày 02/6/2024 và 04/6/2024 bà Tô Thị C không tham gia, không bàn bạc, không biết việc Bé Văn H nhổ cây; bản thân bà Tô Thị C chưa có tiền án tiền sự nên hành vi của bà Tô Thị C không cấu thành tội phạm. Công an huyện Lộc Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSLB, ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Bé Văn H về tội Hủy hoại tài sản, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Bé Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bị hại: Ông Hoàng Văn H1, bà Bé Thị S vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Diện tích đất tại khu đồi N nơi xảy ra sự việc huỷ hoại tài sản là nguồn gốc đất của gia đình chúng tôi, tên chủ quản lý sử dụng là ông Hoàng Văn H1 nhưng đã giao cho con trai là Hoàng Văn H2 quản lý, sử dụng và canh tác từ năm 2001, do vợ chồng ông bà vẫn ở chung nhà với vợ chồng Hoàng Văn H2 nên ông bà chưa làm thủ tục thừa kế khu đất đồi trên cho Hoàng Văn H2, khu đất này gia đình ông đã được Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2000. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì gia đình đã trồng Thông trên khu đất này, năm 2023 con ông bà đã khai thác Thông để trồng cây Keo thì bị phá hoại cây Keo. Khu đất trên ông bà đã giao cho con trai là Hoàng Văn H2 quản lý, sử dụng, số cây Keo bị phá hoại là của con trai tự trồng, ông bà đã uỷ quyền cho Hoàng Văn H2 nên Hoàng Văn H2 có toàn quyền giải quyết vụ việc.

Bị hại: Ông Hoàng Văn H2 có mặt, bà Nông Thị B vắng mặt tại phiên toà, hồ sơ thể hiện: Vợ chồng ông bà được bố mẹ đẻ của ông Hoàng Văn H2 giao cho quản lý, sử dụng đồi N, Thôn N, xã S, huyện L thừa đất rừng từ năm 2001 đến nay, tuy nhiên đến nay chưa làm giấy tờ đứng tên chủ sở hữu, Giấy chứng nhận vẫn đứng tên ông Hoàng Văn H1 năm 2000, đến năm 2001 gia đình trồng Thông, năm 2023 gia đình đã khai thác gỗ Thông, năm 2004 trồng cây Keo thì bị Bé Văn H và Tô Thị C chặt phá các cây Keo đi. Bà Nông Thị B đã có văn bản uỷ quyền cho chồng là Hoàng Văn H2 đứng ra giải quyết vụ việc. Về trách nhiệm hình sự: Ông Hoàng Văn H2 đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bé Văn H. Về bồi thường dân sự: Bé Văn H đã thực hiện bồi thường xong cho gia đình ông số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) và đến nay không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Tô Thị C vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 8 giờ ngày 03/6/2024 con trai bà là Bé Văn H có bảo bà đi cùng vào khu đồi N, thuộc Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Hai mẹ con đã đi xe máy vào khu đồi nói trên, tại đây con trai bà đã tự nhổ các cây Keo đã trồng vị trí từ đường tự mở hắt xuống phía ruộng, bà cũng tự dùng tay không để nhổ một khoảng, cũng từ vị trí đường tự mở hắt xuống

gần đất ruộng, cứ chỗ nào trồng cây Keo là bà nhỏ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày bà và con trai không nhỏ nữa, lúc này có vợ chồng ông Hoàng Văn H1 (bố của Hoàng Văn H2) đến và biết việc này. Sau đó hai mẹ con bà đi về. Ngày 02/6/2024 và ngày 04/6/2024 thì Bé Văn H một mình đi nhổ cây Keo do Hoàng Văn H2 trồng và nhổ thư thế nào, bao nhiêu câu, diện tích bao nhiêu bà không rõ. Bà tự nhận thức được việc nhổ cây Keo của người khác là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bé Văn H phạm tội Huỷ hoại tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 07 (bảy) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Về bồi thường dân sự: Bị cáo, bị hại đã thoả thuận bồi thường xong về dân sự nên không đề nghị xem xét. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quắm bằng kim loại có cán liền lưỡi, mũi dao quắm, màu sẫm có tổng chiều dài: 31,5cm; bản rộng nhất của lưỡi dao 04cm; phần chuôi dao có chiều dài và đường kính: 10cm x 03cm; 03 (ba) bầu cây Keo (quy cách bầu 07x12cm) bọc nilon màu đen, bên trong còn đất và gốc cây keo đã chết. Về án phí: Đề nghị xem xét miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bé Văn H do là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của bị hại ông Hoàng Văn H1, bà Bé Thị S và bà Nông Thị B. Hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai, có văn bản uỷ quyền cho ông Hoàng Văn H2. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Tô Thị C đã có lời khai, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ xác định: Trong các ngày từ ngày 02/6/2024 đến ngày 04/6/2024, tại khu vực đồi N, Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Bế Văn H đã liên tiếp thực hiện hành vi hủy hoại tài sản là 2.846 cây Keo hom của vợ chồng Hoàng Văn H2 có giá trị là 3.984.400 đồng (ba triệu chín trăm tám mươi tư nghìn bốn trăm đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm tội Hủy hoại tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, trong vụ án này bị cáo nhận thức được hành vi Hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã xâm phạm đến tài sản của người khác, xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần phải xem xét, xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên, cũng phải cân nhắc, xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về dân sự cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại thôn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo để giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Tại địa phương luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú, cụ thể rõ ràng; số tiền phạm tội không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có cơ hội tiếp tục được lao động, cải tạo tại địa phương, rèn luyện sửa chữa lỗi lầm, xử phạt bị cáo mức án tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề

hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên, kết quả xác minh, lời khai tại phiên toà, bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập...nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường dân sự: Ngày 28/11/2024, bị cáo Bé Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho các bị hại do đại diện theo uỷ quyền là ông Hoàng Văn H2 đã nhận đủ số tiền bồi thường là 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng). Việc thỏa thuận bồi thường dân sự giữa các bên là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên toà, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) con dao quắm bằng kim loại có cán liền lưỡi, mũi dao quắm, màu sẫm có tổng chiều dài: 31,5cm; bản rộng nhất của lưỡi dao 04cm; phần chuôi dao có chiều dài và đường kính: 10cm x 03cm đã được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Đối với 03 (ba) bầu cây keo (quy cách bầu 07x12cm) bọc nylon màu đen, bên trong còn đất và gốc cây keo đã chết. Dao và bầu cây Keo tịch thu tiêu huỷ theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với bà Tô Thị C ngày 03/6/2024, đã trực tiếp thực hiện hành vi nhổ cây Keo cùng với Bé Văn H trên diện tích: 3.256,8m², với 1.157 cây keo bị thiệt hại có giá trị là 1.619.800 đồng (một triệu sáu trăm mười chín nghìn tám trăm đồng) dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự; các ngày 02/6/2024 và 04/6/2024 bà Tô Thị C không tham gia, không bàn bạc, không biết việc Bé Văn H nhổ cây; bà Tô Thị C chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của bà Tô Thị C không phạm tội Huỷ hoại tài sản. Ngày 06/12/2024, Công an huyện Lộc Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Huỷ hoại tài sản là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn về mức hình phạt các các nội dung khác là phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà đã có ý kiến xin miễn nộp tiền án phí. Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 292, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bé Văn H phạm tội Huỷ hoại tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bé Văn H 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/01/2025.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Sần Viên, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn và gia đình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quắm bằng kim loại có cán liền lưỡi, mũi dao quắm, màu sẫm có tổng chiều dài: 31,5cm; bản rộng nhất của lưỡi dao 04cm; phần chuôi dao có chiều dài và đường kính: 10cm x 03cm; 03 (ba) bầu cây keo (quy cách bầu 07 x 12cm) bọc nilon màu đen, bên trong còn đất và gốc cây keo đã chết.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 12 năm 2024).

4. Về án phí: Bị cáo Bé Văn H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;
- CQ THAHS huyện Lộc Bình;
- Chi cục THA DS huyện Lộc Bình;
- UBND xã Sần Viên, huyện Lộc Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVNVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Huyền

